

# NGHỊ ĐỊNH CỦA TOÀN QUYỀN ĐÔNG DƯƠNG VỀ VIỆC TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN TRỊ CẤP XÃ Ở NAM KỲ

HOÀNG HẰNG

(Lược dịch và giới thiệu)

**N**hận thấy vai trò hết sức quan trọng mang tính truyền thống của tổ chức làng xã trong đời sống xã hội Việt Nam, thực dân Pháp từng bước tìm cách thâm nhập và thay đổi bộ máy quản lý làng xã theo chiều hướng biến nó thành công cụ thống trị phục vụ cho những lợi ích thực dân. Do vậy, ngày 27/8/1904, Toàn quyền Đông Dương ra Nghị định về việc tổ chức bộ máy quản trị cấp xã ở Nam Kỳ. Đây là văn bản đầu tiên đánh dấu sự can thiệp của thực dân Pháp trong việc cai trị làng xã tại Việt Nam. Nghị định này được đăng trên Tạp chí Đông Dương, hiện đang bảo quản tại Trung Tâm Lưu trữ quốc gia I.

Đây cũng là bước đầu tiên của một chủ trương quan trọng mà Chính quyền thuộc địa tiến hành nhằm nắm bắt tổ chức và hoạt động của các làng xã. Chủ trương này đương thời gọi là "Cải lương Hương chính" được tiến hành ở khắp 3 kỳ, nhưng với những biện pháp khác nhau. Nhằm giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về vấn đề này, chúng tôi xin lược dịch nội dung Nghị định ngày 27/8/1904 nêu trên.

Nghị định gồm 5 phần, 30 điều, theo đó việc quản trị mỗi xã nằm trong tay một tổ chức mang tên Hội đồng Đại kỳ mục (Conseil de Grands Notables). Tiêu chuẩn để được đứng trong hàng ngũ kỳ mục phải là những điền chủ hoặc những người giàu có sung túc nhất trong xã. Tất cả các kỳ mục trong xã sẽ nhóm họp và lựa chọn tối thiểu 11 người để lập thành Hội đồng Đại kỳ mục.

*Phần I. Thành phần Hội đồng Đại kỳ mục - Thứ bậc - Cách thức tuyển chọn- Nâng bậc và khen thưởng*

Thành phần Hội đồng Đại kỳ mục được sắp xếp theo thứ tự như sau:

Chủ tịch: Hương cả

Phó Chủ tịch: Hương chủ

Các Ủy viên: Hương sư, Hương trưởng, Hương chánh, Hương giáo, Hương quản, Hương bộ (hay Thủ bộ), Hương thân, Xã trưởng hoặc Thôn trưởng, Hương hào.

Tiếp đến là Chánh lục bộ cũng được xếp vào hàng Đại kỳ mục nhưng không có ghế trong Hội đồng.

Các kỳ mục khác (Đại kỳ mục và Tiểu kỳ mục) vẫn được giữ nguyên danh hiệu, hạng, đặc quyền và phải tuân thủ các quy định bắt buộc theo lệ làng. Số lượng và quyền hạn thay đổi tùy theo nhu cầu của từng hạng và vai trò.

Danh sách toàn thể các kỳ mục trong xã được lưu, bổ sung thường xuyên tại đình làng và phải sao nộm tại văn phòng của quan cai trị - chủ tỉnh.

Để được bổ dụng làm Hương hào (cấp bậc thấp nhất trong số Đại kỳ mục nêu trên), trước hết phải là người được đứng trong hàng ngũ kỳ mục của xã ít nhất 1 năm và tuổi từ 24 trở lên.

Trường hợp Hội đồng Đại kỳ mục khuyết vị trí nào đó, các kỳ mục trong xã được quyền lựa chọn người bổ sung. Nếu xảy ra bất đồng trong việc lựa chọn, quan cai trị - chủ tỉnh sẽ có quyền tối hậu quyết định.



Mỗi Ủy viên trong Hội đồng Đại kỳ mục, sau một thời gian tối thiểu 2 năm làm việc mà thôi không muốn làm nữa, được bảo lưu vĩnh viễn danh hiệu cấp bậc mà họ vừa kinh qua, nếu không mắc phải sai phạm nào trong quá trình làm việc.

*Phần II. Chức năng của các Ủy viên Hội đồng Đại kỳ mục - Quan hệ với các cơ quan khác*

1. Hương cả giữ chức Chủ tịch Hội đồng Đại kỳ mục; trường hợp vắng mặt, Hương chủ sẽ thay Hương cả đảm nhiệm vị trí này.

2. Hương cả, Hương chủ, Hương sử và Hương trưởng có quyền chỉ đạo và giám sát công việc của các kỳ mục khác, quản lý tài sản của xã, lập ngân sách xã, giám sát việc thu chi của ngân sách hàng xã, giữ quỹ xã.

3. Hương chánh cố vấn và theo dõi công việc của Thôn trưởng hoặc Xã trưởng, Hương thân, Hương hào; giải quyết, dàn xếp, hoà giải tranh chấp giữa người dân trong làng.

4. Hương giáo phụ trách giáo huấn các kỳ mục trẻ tuổi và chỉ cho họ biết nhiệm vụ của mình đối với xã.

5. Hương quản là người đứng đầu lực lượng cảnh sát hành chính và tư pháp của làng, là trợ tá chính của Biện lý và theo chức danh đó, Hương quản chịu trách nhiệm duy trì trật tự trị an trong xã và giải quyết các vụ kiện xảy ra trong xã; theo dõi các tuyến đường bộ và đường sông, đường sắt, cầu và đường dây điện tín. Giúp việc cho Hương quản là Hương thân, Xã trưởng, Hương hào. Hương

quản trực tiếp chỉ đạo Hương tuần, Cai tuần, Cai thị, Cai thôn, Trùm và Trương, những người có quyền hạn của nhân viên cảnh sát.

6. Hương bộ (còn gọi là Thủ bộ hay Thủ bạ) phụ trách sổ đinh, sổ địa bạ và các hồ sơ, sổ sách thu chi của xã.

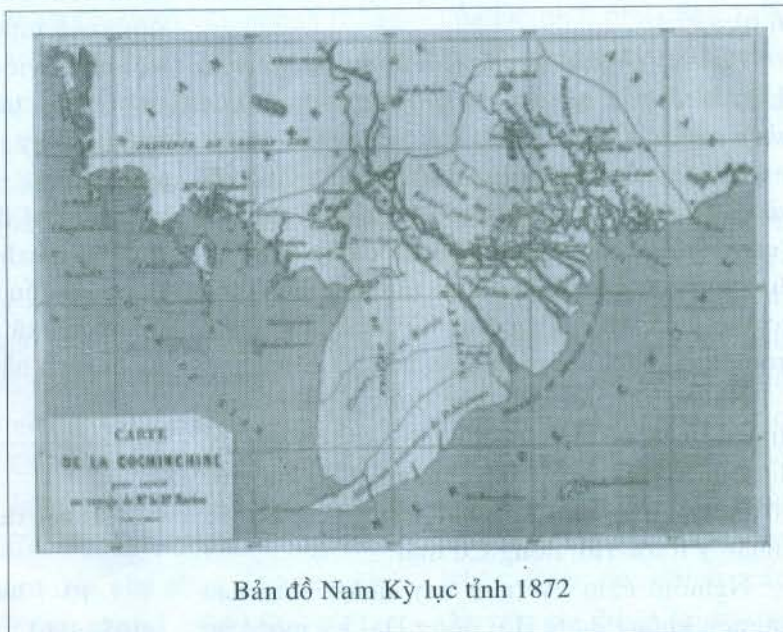
7. Hương thân, Xã trưởng hay Trưởng thôn và Hương hào là 3 Ủy viên chấp hành của Hội đồng Đại kỳ mục, chịu trách nhiệm thi hành những quyết định của Hội đồng và đặt dưới quyền kiểm soát, giám sát trực tiếp của Hương chánh và Hương quản. Hương thân là người đứng đầu trong số Ủy viên chấp hành này. Xã trưởng (hay Thôn trưởng) là người giữ triện của xã và là người trung gian giao tiếp giữa xã và chính quyền cấp trên. Hương hào đặc trách an ninh trật tự của xã. Bộ ba này trực tiếp chịu trách nhiệm: lập danh sách những người phải đóng thuế, phải đi làm trâu; thu thuế của xã dân và nộp cho cấp trên, v.v... Ngoài ra, họ còn có quyền thị thực tập thể mọi giấy tờ cho xã dân. Trường hợp, Hương thân và Hương hào vắng mặt, thì có thể thay thế bằng hai kỳ mục khác trong Hội đồng nhưng Xã trưởng nhất thiết phải có mặt.

8. Chánh lục bộ là người duy nhất hoặc với sự trợ giúp của Phó lục bộ được giao trông giữ sổ đăng ký hộ tịch của làng xã.

Các Ủy viên Hội đồng Đại kỳ mục nhóm họp theo mệnh lệnh bằng văn bản của quan cai trị-chủ tỉnh. Tại huyện lỵ, mọi đề xuất trưng dụng nhân sự đều phải gửi tới quan cai trị.

*Phần III. Quyền hạn của Hội đồng Đại kỳ mục và của các Ủy viên - Hình thức kỷ luật đối với những kỳ mục vi phạm*

Các Kỳ mục đương nhiệm hưởng các đặc quyền theo quyền hạn được trao, nghĩa là được phép giam giữ người bị





buộc tội tại Đình làng trong thời gian cần thiết phục vụ điều tra không chính thức và sơ bộ, cho tới khi hồ sơ và người bị buộc tội được gửi tới toà án. Trong mọi trường hợp, việc giam giữ này chỉ diễn ra trong thời gian ngắn.

Các Kỳ mục có thể tạm giam ở Đình làng những người dân vi phạm các quy định của lệ làng cũng như của chính quyền, nhằm đảm bảo kiểm soát cũng như hoạt động khác của làng. Số ngày tạm giam không vượt quá 3 ngày, có thể được mua lại và sung vào quỹ của làng ở mức thông thường bằng một ngày làm sâu.

Các Kỳ mục có quyền giam giữ tại Đình làng những người say xỉn, gây rối hoặc gây mất trật tự trong làng, nhưng không quá 24 giờ.

Bất kể Kỳ mục nào, nếu không tuân thủ các phong tục tập quán của xã, hoặc cưỡng lại lệnh của Hội đồng Đại kỳ mục, đều bị Hội đồng xử phạt từ 0,15 đến 3 đồng bạc. Số tiền này nhập vào công quỹ của xã. Trường hợp tái phạm nhiều lần, Hội đồng Đại kỳ mục phải báo cáo lên quan chủ tỉnh và quan chủ tỉnh có quyền đình chỉ tạm thời, hoặc cách chức, hoặc loại ra khỏi danh sách kỳ mục của xã đối với bất kỳ kỳ mục nào, kể cả uỷ viên của Hội đồng Đại kỳ mục. Mọi kỳ mục bị cách chức hoặc có thể bị kết án tù không được tham gia Hội đồng. Những kỳ mục bị thay thế theo phán quyết của Sở Tư pháp sẽ tạm thời bị treo chức.

*Phần IV. Nghĩa vụ của Hội đồng Đại kỳ mục đối với tài sản hàng xã - Thủ tục tố tụng cho phép các xã kiện ra toà*

Mọi tài sản thuộc quyền sở hữu của làng xã, và đặc biệt là “công điền” nói riêng, tài sản “công thổ” và những tài sản trước đây đăng ký dưới tên gọi “bồn thôn điền” và “bồn thôn thổ” có thể được Hội đồng Đại kỳ mục phát canh trong thời gian 3 năm, 6 năm hoặc 9 năm.

Những kế ước cho thuê được lập theo quy định trên chỉ có hiệu lực đối với các bên sau khi được quan cai trị-chủ tỉnh chuẩn y. Các kế ước có thời hạn 3 năm sẽ phải trình Thống đốc, chuẩn y trước Hội đồng Cơ mật.

Nghiêm cấm kỳ mục vay mượn tiền của xã, nếu không được Hội đồng Đại kỳ mục cho

phép bằng nghị quyết, được quan cai trị chủ tỉnh phê chuẩn hoặc nếu số tiền lớn hơn 300 đồng bạc, phải được Thống đốc phê chuẩn. Mọi hành vi cho thuê, bán, vay mượn có đóng triệu của làng đã được thực hiện trước đây trái với quy định trong Nghị định hiện hành không được xem là giao ước với làng, mà chỉ với các Kỳ mục - những người đã ký kế ước, với tư cách cá nhân.

Làng xã nào muốn khởi tố việc gì, và khởi tố ở cấp nào, đều phải được sự đồng ý của quan chủ tỉnh sở tại. Trường hợp quan chủ tỉnh bác bỏ, làng xã có thể kháng cáo lên Thống đốc.

Cá nhân muốn kiện một làng xã nào đó phải làm đơn trình bày trước với quan chủ tỉnh. Quan chủ tỉnh sẽ chuyển đơn đó về Hội đồng Đại kỳ mục của xã. Hội đồng sẽ họp bàn và gửi kiến nghị trở lại cho quan chủ tỉnh. Quan chủ tỉnh sẽ xét và cho phép hay không cho phép Hội đồng Đại kỳ mục được theo kiện, khởi tố lại. Trường hợp bị quan chủ tỉnh bác bỏ không cho theo kiện, Hội đồng sẽ giao trách nhiệm cho Xã trưởng kháng cáo lên Thống đốc.

*Phần V. Đi lại và trợ cấp-Quy định chung*

Mọi Kỳ mục được Chính quyền Pháp triệu đi làm việc ngoài nơi cư ngụ theo điều kiện quy định trên đây đều được hưởng trợ cấp đi lại. Những kỳ mục được xếp hạng 4 trong bảng đính kèm với Nghị định ngày 22/02/1902 quy định các mức trợ cấp lưu trú và đi đường đối với nhân viên bản xứ. Khoản tiền trợ cấp này được khấu trừ vào ngân sách của chính quyền triệu tập kỳ mục và chỉ được trả khi trình giấy triệu tập.

Chi phí đi lại cần thiết phục vụ trưng thu thuế và các hoạt động khác của làng xã, chi phí dẫn giải đến toà những người phạm tội trên địa phận của xã thuộc các khoản chi bắt buộc của ngân sách hàng xã □

-----  
**Tài liệu tham khảo:**

J 1049-Journal officiel de l'Indochine 1904, tr.1059-1061 – Trung tâm Lưu trữ quốc gia I.